

Số: 2012.1/2024/KBC-CK

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 12 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;
- Quý Cổ đông.

1. Tên tổ chức: Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP

- Mã chứng khoán: KBC

- Địa chỉ: Lô B7, KCN Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

- Điện thoại liên hệ: (0222) 3634034

Fax: (0222) 3634035

- E-mail: info@kinhbaccity.vn

Website: <http://www.kinhbaccity.vn>

2. Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ vào các quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP (KBC) xin trân trọng công bố thông tin **Quyết định số 4763/QĐ-XPHC ngày 20 tháng 12 năm 2024 về việc xử phạt hành chính của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh**. Toàn văn Quyết định được đính kèm công văn này.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/12/2024 tại đường dẫn <http://www.kinhbaccity.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Toàn văn tài liệu mục 2

TM. TỔNG CÔNG TY PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ KINH BẮC – CTCP
Người được ủy quyền công bố thông tin
Phó Tổng Giám đốc



Phạm Phúc Hiếu

Số: 473/QĐ-XPHC

Bắc Ninh, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 06 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật thuế GTGT, TNDN và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Căn cứ Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế và hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Quyết định số 211/QĐ-TCT ngày 12/03/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng và Văn phòng thuộc Cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra lập ngày 19/12/2024 tại Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP của Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 4455/QĐ-CTBNI ngày 22 tháng 11 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 6691/QĐ-GQXP ngày 29/12/2023 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho Phó Cục trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP;

Địa chỉ trụ sở chính: Lô B7, Khu Công nghiệp Quế Võ, phường Phương Liễu, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh;

Mã số doanh nghiệp: 2300233993;

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp: 2300233993 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 27/3/2002, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 3/10/2024.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Thành Tâm ; Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi khai sai chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính) dẫn đến thiếu số tiền thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2020 vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Hành vi khai sai thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của một số hóa đơn không phục vụ sản xuất kinh doanh kỳ kê khai tháng 12/2022, tháng 01/2023, tháng 06/2023 và tháng 9/2023 theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính, nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp, chưa được hoàn thuế, vi phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Hành vi khai sai doanh thu hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT thuế suất 0% kỳ kê khai tháng 10/2023, tháng 11/2023; khai sai doanh thu hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT thuế suất 10%, thuế GTGT đầu ra kỳ kê khai tháng 4/2023, tháng 7/2023, tháng 12/2023 theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính; khai sai doanh thu hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT thuế suất 10%, thuế GTGT đầu ra kỳ kê khai tháng 6/2023 theo quy định tại khoản 3 Điều 7 và khoản 5 Điều 8 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế GTGT phải nộp, chưa được hoàn thuế, vi phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Hành vi không lập hoá đơn đối với hàng hoá cho, tặng ngày 30/10/2021 và ngày 29/6/2023 theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính), khoản 1 Điều 4, khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, vi phạm theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Hành vi lập 01 số hóa đơn không đúng thời điểm tháng 4/2023 theo quy định tại khoản 1 Điều 4, khoản 1, điểm d khoản 4 Điều 9 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế vi phạm theo quy định tại khoản 3 điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

3. Quy định tại: khoản 1 Điều 16, khoản 3 Điều 12, khoản 2, khoản 3 Điều 24 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính:

a.1. Phạt tiền, số tiền phạt là: 91.734.245 đồng (*Bằng chữ: chín một triệu bảy trăm ba mươi tư ngàn hai trăm bốn mươi lăm đồng*) bao gồm:

- Phạt về hành vi khai sai, số tiền phạt là: 14.234.245 đồng (= 71.171.227*20%) theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế TNDN phải nộp năm 2020

- Phạt về hành vi vi phạm thủ tục thuế số tiền là: 71.500.000 đồng (= 6.500.000 đồng x 11 kỳ) theo quy định tại khoản 3 Điều 12 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi khai khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số thuế TNDN phải nộp năm 2022, năm 2023; khai sai đầu vào được khấu trừ kỳ tháng 12/2022, tháng 01/2023, tháng 06/2023 và tháng 9/2023; khai sai doanh thu hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT thuế suất 0% kỳ kê khai tháng 10/2023, tháng 11/2023; khai sai doanh thu hàng hoá, dịch vụ bán ra chịu thuế GTGT thuế suất 10%, thuế GTGT đầu ra kỳ kê khai tháng 4/2023, tháng 6/2023, tháng 7/2023, tháng 12/2023 nhưng không dẫn đến thiếu thuế phải nộp, chưa được hoàn thuế.

- Phạt về hành vi vi phạm hành chính về hoá đơn số tiền: 2.000.000 đồng (=1.000.000 đồng x 02 số hoá đơn) theo quy định tại khoản 2 điều 24 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi không lập 02 số hóa đơn đối với hàng hóa cho tặng.

- Phạt về hành vi lập hóa đơn sai thời điểm số tiền là: 4.000.000 đồng (=4.000.000 đồng x 01 số hóa đơn) nhưng không dẫn đến chậm thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định tại khoản 3 điều 24 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:



- Buộc nộp đủ, nộp ngay số thuế TNDN truy thu là: 71.171.227 đồng, (Bằng chữ: Bảy một triệu một trăm bảy mươi một ngàn hai trăm hai mươi bảy đồng), cụ thể:

+ Năm 2020 số tiền: 71.171.227 đồng (trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động SXKD là: 71.171.227 đồng) tiểu mục 1052

- Giảm thuế GTGT còn được khấu trừ chuyển kỳ sau: 2.564.213.925 đồng. Đơn vị kê khai điều chỉnh vào chỉ tiêu (37) trên tờ khai thuế GTGT mẫu số 01/GTGT chính thức kỳ kê khai nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh.

- Giảm số lỗ chuyển kỳ sau của hoạt động sản xuất kinh doanh là 2.819.534.882 đồng, số lỗ còn được chuyển kỳ sau (HĐSXKD) năm 2022 là 319.920.107.171 đồng.

- Tiền chậm nộp tiền thuế TNDN phải nộp: 29.016.509 đồng (Bằng chữ: Hai chín triệu không trăm mười sáu ngàn năm trăm linh chín đồng)

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 19/12/2024 (tính đến ngày lập biên bản kiểm tra) theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019. Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ sau ngày 19/12/2024 đến ngày liền kề trước ngày nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt (nêu trên) vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

Yêu cầu Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP nộp ngay số tiền thuế TNDN truy thu (tiểu mục 1052) và tiền chậm nộp (tiểu mục 4918) (nêu trên) vào Ngân sách nhà nước theo quy định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Đặng Thành Tâm là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – CTCP phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà đơn vị không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính theo quy định của pháp luật.

Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP phải nộp số tiền phạt theo quy định tại Điều 1 vào ngân sách nhà nước tài khoản số 7111, mở tại Kho bạc Nhà nước thị xã Quế Võ, chương 555, tiểu mục 4254 trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định này. Chi tiết:

Sắc thuế	Số tiền (đồng)	Tài khoản	Chương	Tiểu mục
Tiền phạt VPHC	91.734.245	7.111	555	4254

Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thị xã Quế Võ để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng kê khai và kế toán thuế; Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 3; Đoàn kiểm tra; Phòng Nghiệp vụ - Dự toán - Pháp chế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (B/c);
- PCT: nhtrường (chỉ đạo);
- Lưu VT, TTKT3 (ttxxinh- 5;6).

KT.CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Trường

